

SINH VIÊN VỚI TRÁCH NHIỆM CÔNG DÂN - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ KẾT QUẢ KHẢO SÁT

NGUYỄN THỊ LUYỆN*
NGUYỄN THỊ THÚY CƯỜNG**

Xã hội văn minh đòi hỏi công dân có ý thức cao về trách nhiệm kết hợp hài hòa lợi ích cá nhân và cộng đồng, trong đó, sinh viên với ý thức và việc làm của mình có vai trò quan trọng, tác động không nhỏ đối với xã hội. Qua tổng quan một số cơ sở lý luận về trách nhiệm công dân và các số liệu khảo sát xung quanh vấn đề sinh viên và trách nhiệm công dân tại một số trường đại học trên địa bàn TPHCM, bài viết mô tả thực trạng đồng thời gợi mở nghiên cứu tiếp theo về giải pháp nâng cao ý thức trách nhiệm công dân của sinh viên Việt Nam đối với sự phát triển xã hội.

Từ khóa: trách nhiệm công dân, nghĩa vụ công dân, sinh viên đại học, công dân Việt Nam

Nhận bài ngày: 05/01/2022; đưa vào biên tập: 08/01/2022; phản biện: 22/01/2022; duyệt đăng: 10/02/2022

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sinh viên là lực lượng thanh niên ưu tú của mỗi quốc gia, là lực lượng trọng yếu trong cải biến và phát triển xã hội. Theo pháp luật Việt Nam, sinh viên là bộ phận thanh niên có trình độ được đào tạo ở các bậc học cao đẳng và đại học (Khoản 3 Điều 8 - Luật Giáo dục 2019). Sinh viên Việt Nam là một bộ phận tinh túy, quan trọng trong thanh niên Việt Nam, là lực lượng kế tục, phát huy nguồn trí tuệ nước nhà, là nguồn lực chủ yếu trong thời đại kinh tế tri thức, khoa học công nghệ, đóng vai trò then chốt trong phát triển

đất nước, là lực lượng to lớn trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc (Trịnh Thị Thoa, 2020). Thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc, “thanh niên trí thức” “... là người chủ tương lai của nước nhà... Nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh, một phần lớn là do các thanh niên” (Hồ Chí Minh, 2002: 185). Thời kỳ đổi mới, thanh niên - sinh viên là rường cột, là lực lượng xung kích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2008).

Sinh viên Việt Nam ngày nay được sống, học tập trong môi trường hòa

* Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ.

** Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

binh; được thừa hưởng thành quả của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và công cuộc đổi mới đất nước; được cống hiến và trưởng thành trong sự ổn định về chính trị, sự phát triển của kinh tế - xã hội và đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện; được gia đình và xã hội dành cho nhiều cơ hội học tập để có trình độ văn hóa, chuyên môn cao hơn các lớp sinh viên đi trước. Những lợi thế đó là hành trang giúp sinh viên vững bước tham gia vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc với đầy đủ ý thức trách nhiệm của mình.

Nghiên cứu tìm hiểu về trách nhiệm công dân của sinh viên và sinh viên Việt Nam từ góc độ lý luận và thực tiễn có ý nghĩa nhất định, nhất là trong thời kỳ số hóa gắn với sự năng động và nhạy bén của sinh viên - giới trẻ ưu tú hiện nay.

2. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN

Nghĩa vụ và trách nhiệm

Theo cách hiểu chung nhất, nghĩa vụ là việc mà pháp luật hay đạo đức buộc phải làm đối với xã hội, đối với người khác. Nghĩa vụ là trách nhiệm của mỗi cá nhân đối với nhu cầu, lợi ích chung của cộng đồng và xã hội. Từ góc độ là nội hàm của nghĩa vụ, trách nhiệm được xác định ở các tầng bậc, mức độ khác nhau phụ thuộc vào chủ thể trong mối quan hệ giữa cá nhân và xã hội.

Trong tiếng Việt, *trách nhiệm* là từ ghép đẳng lập, trong đó, *trách* được

hiểu là “phận sự phải làm”, như trong phụ trách, trọng trách; *nhệm* nghĩa là “gánh vác, việc phải đảm đương” (Phạm Tuấn Vũ, 2020). Theo *Từ điển tiếng Việt*, trách nhiệm là: (i) phần việc được giao cho hoặc coi như được giao cho, phải bảo đảm làm tròn, nếu kết quả không tốt thì phải gánh chịu phần hậu quả; (ii) sự ràng buộc đối với lời nói, hành vi của mình, bảo đảm đúng đắn, nếu sai trái thì phải gánh chịu phần hậu quả (Hoàng Phê, 1997: 985). Trong tiếng Anh, theo Bùi Thị Ngọc Mai (2015), có hai thuật ngữ “responsibility” và “accountability” cùng được hiểu là “trách nhiệm”, thường được dùng thay thế cho nhau, nhưng “responsibility” thường được hiểu là việc phải làm, như là bổn phận, nghĩa vụ, “accountability” có nghĩa rộng hơn responsibility, là bao gồm việc đứng ra nhận và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện những việc đó.

Như vậy, theo cách tiếp cận này trách nhiệm là phận sự phải làm, phải đảm đương đối với nghĩa vụ pháp lý hay nghĩa vụ đạo đức nào đó, nếu làm sai, hay làm không tốt thì phải gánh chịu hậu quả. Trách nhiệm gắn với bổn phận và trực tiếp phải gánh chịu hậu quả nếu không làm tròn trách nhiệm, vì vậy đòi hỏi ý thức cao và tự giác thực hiện. Trách nhiệm “thường được hiểu là khả năng của con người ý thức được những kết quả hoạt động của mình, đồng thời là khả năng thực hiện một cách tự giác những nghĩa vụ được đặt ra cho mình” (Nguyễn Văn

Phúc, 2008: 330-331). Nói cách khác, “trách nhiệm là sự thực hiện bổn phận, nghĩa vụ của chủ thể đối với người khác, với xã hội một cách tự giác” (Cao Minh Công, 2012: 43).

Công dân và trách nhiệm công dân

Khái niệm *công dân* được sử dụng phổ biến khi nhà nước phát triển ở giai đoạn cao cùng với hình thức quản lý xã hội bằng pháp luật. Theo *Cambridge Dictionary*, *công dân* (citizen) để chỉ một người sinh ra ở một quốc gia cụ thể và có một số quyền nhất định hoặc đã được trao một số quyền vì đã sống ở đó⁽¹⁾. Từ góc độ pháp lý, công dân được hiểu là cá nhân, con người cụ thể, có năng lực pháp lý và năng lực hành vi, có các quyền và nghĩa vụ theo các quy định pháp luật của một quốc gia. Công dân của một nước được pháp luật của nước đó quy định cho hưởng các quyền công dân về chính trị, kinh tế, dân sự, văn hóa, xã hội và trao trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ công dân đối với nhà nước, xã hội; đồng thời, nhà nước có trách nhiệm tạo các điều kiện ngày càng đầy đủ để công dân có thể hưởng được các quyền và yêu cầu công dân thực hiện ngày càng đầy đủ các nghĩa vụ công dân. Theo đó, trách nhiệm công dân được xem là ý thức và bổn phận của bản thân về mối quan hệ ‘nghĩa vụ’ giữa công dân và nhà nước, tự giác thực hiện nghĩa vụ cá nhân đối với xã hội.

Trách nhiệm công dân của thanh niên - sinh viên

Sinh viên là lực lượng thanh niên ưu tú của mỗi quốc gia, có một phần vai trò quyết định trong cải biến vận mệnh đất nước, dân tộc. Sinh viên có ý thức cao về trách nhiệm công dân, thực hiện tốt nghĩa vụ công dân đối với nhà nước và xã hội sẽ thúc đẩy quốc gia, dân tộc thực hiện được mục tiêu theo ý chí của nhà nước. Vì lẽ đó, các nước phát triển với trình độ quản lý xã hội cao, hệ thống pháp luật hoàn thiện đặc biệt chú trọng hướng giới trẻ tới ý thức trách nhiệm công dân. Chính phủ Canada hướng giới trẻ hoàn thiện 6 tiêu chí cơ bản: tuân thủ luật pháp; chịu trách nhiệm cho bản thân và gia đình; sẵn sàng phục vụ trong bồi thẩm đoàn khi được đề nghị; bỏ phiếu trong các cuộc bầu cử; giúp đỡ những người khác trong cộng đồng; bảo vệ và kế thừa di sản và môi trường sống. Đặc biệt, công dân phục vụ trong các lực lượng hải quân, lục quân và không quân là lý tưởng cao quý để đóng góp cho đất nước và là một lựa chọn nghề nghiệp tuyệt vời; bên cạnh đó, công dân cũng có thể phục vụ trong lực lượng cảnh sát biển hoặc dịch vụ khẩn cấp (dẫn theo Hạnh Hạnh, 2019).

Ở Cộng hòa Pháp, giới trẻ được giáo dục về trách nhiệm công dân với 3 tiêu chí chung: hiểu và tuân thủ luật pháp; trách nhiệm và cách thức bảo vệ quốc gia; trách nhiệm đạo đức đối với xã hội (như: hướng tới những vấn đề lớn của quốc gia gắn với những cuộc cách mạng khoa học, công nghệ, xã hội và văn hóa; những vấn đề liên

quan tới cuộc sống của mỗi cá nhân, vấn đề sinh tử của con người, luật về gia đình, giới tính, vị trí của tiền bạc trong xã hội, sự khác nhau và phân biệt về pháp luật, tôn giáo và văn hóa hay sử dụng công nghệ thông tin...) (dẫn theo Nguyễn Thị Luyện, 2021a: 22).

Ở Nhật Bản, chính phủ chú ý đến việc định hướng giới trẻ của họ hiểu và thực hiện trách nhiệm công dân qua 3 tiêu chí chính trong mối quan hệ: chính trị với cuộc sống; kinh tế với cuộc sống; và hội nhập với cộng đồng quốc tế (dẫn theo Nguyễn Thị Luyện, 2021a: 22).

Hiện nay, ngoài tiêu chí công dân quốc gia, nền giáo dục các nước phát triển hướng thanh niên - sinh viên tới các tiêu chí của công dân toàn cầu: (i) Trách nhiệm tìm hiểu quan điểm riêng của mình và quan điểm của người khác về các vấn đề toàn cầu; (ii) Trách nhiệm tôn trọng nguyên tắc đa dạng văn hóa; (iii) Trách nhiệm tạo kết nối và xây dựng mối quan hệ với mọi người từ các quốc gia và nền văn hóa khác; (iv) Trách nhiệm tìm hiểu phương thức các dân tộc và các quốc gia trên thế giới liên kết với nhau và phụ thuộc nhau; (v) Trách nhiệm tìm hiểu các vấn đề toàn cầu; (vi) Trách nhiệm ủng hộ hợp tác quốc tế lớn hơn với các quốc gia khác; (vii) Trách nhiệm vận động thực thi các thỏa thuận, công ước, điều ước quốc tế liên quan đến các vấn đề toàn cầu; (viii) Trách nhiệm ủng hộ sự hiệu quả hơn trong công bằng và

công lý toàn cầu ở mỗi giá trị, lĩnh vực của thế giới (dẫn theo Văn Thị Ngọc Dung).

Đối với Việt Nam, ngoài quy định chung trong Hiến pháp về quyền và nghĩa vụ thanh niên - sinh viên, Luật Thanh niên (2020) quy định khá rõ ràng về trách nhiệm công dân của thanh niên. Sinh viên là “thanh niên trí thức” thuộc đối tượng quy định của Luật này cũng như thuộc đối tượng điều chỉnh của chế định về trách nhiệm công dân. Theo đó, trách nhiệm của thanh niên - sinh viên thể hiện qua 4 nhóm tiêu chí: (i) Trách nhiệm đối với Tổ quốc; (ii) Trách nhiệm đối với Nhà nước và xã hội; (iii) Trách nhiệm đối với gia đình; (iv) Trách nhiệm đối với bản thân, và được quy định tại Điều 12, 13, 14 và 15. Đây là căn cứ pháp lý không chỉ đáp ứng yêu cầu về chức năng quản lý xã hội mà còn giúp cho thanh niên - sinh viên xác định được trách nhiệm đối với bản thân và xã hội một cách rõ ràng, cụ thể. Tuy nhiên, Luật Thanh niên (2020) có hiệu lực ngày 01/01/2021 còn khá mới mẻ nên việc nhận diện quy định pháp luật về trách nhiệm công dân của thanh niên cũng như thực hiện các quy định này của thanh niên - sinh viên còn hạn chế.

Để có sự đánh giá khách quan về vấn đề này, chúng tôi đã tiến hành một nghiên cứu hẹp với sinh viên và giảng viên đại học tại TPHCM để đưa ra bức tranh thực trạng về ý thức trách nhiệm công dân của sinh viên Việt Nam hiện nay.

3. THỰC TRẠNG SINH VIÊN VIỆT NAM VỚI TRÁCH NHIỆM CÔNG DÂN QUA KHẢO SÁT TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Để tìm hiểu thực trạng ý thức về trách nhiệm công dân của sinh viên, nhóm tác giả đã tiến hành phỏng vấn sâu 7 giảng viên và khảo sát 240 sinh viên đại học năm thứ nhất (31,67% nam và 68,33% nữ) từ các ngành học khác nhau tại TP HCM (Nguyễn Thị Luyện, 2021b) bằng bảng hỏi với hai nhóm câu hỏi về (1) ý thức về trách nhiệm công dân (theo thang đo 5 mức độ likert: Tốt, Khá, Trung bình, Yếu, Kém); và (2) nguyên nhân và yếu tố tác động đến ý thức thực hiện trách nhiệm công dân. *Câu hỏi thuộc nhóm 1 gồm:* trách nhiệm đối với bản thân (14 tiêu chí – ký hiệu TC1a đến TC14a); trách nhiệm đối với gia đình (6 tiêu chí – ký hiệu TC1b đến TC6b); trách nhiệm đối với nhà nước và xã hội (18 tiêu chí – ký hiệu TC1c đến TC18c); trách nhiệm đối với Tổ quốc (17 tiêu chí – ký hiệu TC1d đến TC17d). *Câu hỏi thuộc nhóm 2 gồm:* sinh viên sống có trách nhiệm tốt với bản thân cần điều kiện gì (8 tiêu chí – ký hiệu TC1e đến TC8e); trách nhiệm của (một số) sinh viên đối với nhà nước và xã hội chưa cao là do đâu (8 tiêu chí – ký hiệu TC1f đến TC8f) (2). Thời gian thực hiện phỏng vấn và khảo sát từ tháng 5 đến tháng 8 năm 2021; kết quả như sau:

Về ý thức thực hiện trách nhiệm công dân của sinh viên

Qua khảo sát 57 tiêu chí về trách nhiệm của sinh viên đối với bản thân, gia đình, nhà nước và xã hội và Tổ quốc cho thấy, tuy mỗi nhóm trách nhiệm là khác nhau về tỷ lệ ý kiến (67,1% đến 100%) nhưng hầu hết sinh viên cho rằng mình có ý thức trách nhiệm công dân cao, trong đó cao nhất là trách nhiệm đối với gia đình, thấp nhất là trách nhiệm đối với nhà nước và xã hội. Cụ thể, ý thức khá tốt về: (i) trách nhiệm đối với gia đình có tỷ lệ từ 95,9% đến 100% (TC4b - Chăm sóc, giáo dục con em trong gia đình/TC3b - Kính trọng, hiếu thảo đối với ông bà, cha mẹ và tôn trọng các thành viên khác trong gia đình); (ii) trách nhiệm đối với Tổ quốc có tỷ lệ ý kiến từ 95% đến 98,3% (TC11d - Sẵn sàng nhận nhiệm vụ khó khăn, gian khổ khi đất nước cần/TC1d - Yêu dân tộc, quê hương, đất nước); (iii) trách nhiệm đối với bản thân có tỷ lệ ý kiến từ 77,1% đến 97,5% (TC2a - Tích cực tiếp cận, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào thực tiễn/TC4a - Có lối sống văn hóa, ứng xử văn minh); (iv) trách nhiệm đối với nhà nước và xã hội có tỷ lệ ý kiến từ 67,1% đến 97,5% (TC11c - Xây dựng các mô hình sản xuất, kinh doanh tạo việc làm/TC1c - Chấp hành pháp luật và các quy định của nhà nước và TC14c - Kính trọng thầy cô giáo) (Bảng 1).

Bảng 1. Sinh viên với trách nhiệm công dân

Trách nhiệm công dân/240 sinh viên	Tốt (%)	Khá (%)	TB (%)	Yếu (%)	Kém (%)
a. Trách nhiệm đối với bản thân					
1. Tích cực học tập, nâng cao trình độ, kiến thức, kỹ năng	43,3	47,1	8,8	0,0	0,8
2. Tích cực tiếp cận, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào thực tiễn	32,1	45,0	19,6	2,5	0,8
3. Rèn luyện đạo đức, nhân cách	85,0	11,7	2,1	0,0	1,3
4. Có lối sống văn hóa, ứng xử văn minh	84,6	12,9	1,2	0,0	1,3
5. Tích cực phòng, chống tiêu cực, tệ nạn xã hội, hành vi trái pháp luật và đạo đức xã hội	82,1	13,3	2,9	0,4	1,3
6. Tích cực, chủ động tham gia lao động xã hội, lựa chọn nghề nghiệp, việc làm phù hợp	54,2	35,4	9,2	0,8	0,4
7. Rèn luyện, bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần	62,5	27,5	8,3	0,4	1,3
8. Trang bị kiến thức, kỹ năng sống	57,5	34,2	6,7	0,4	1,3
9. Trang bị kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, phòng, chống bệnh tật	57,9	28,8	9,2	2,9	1,3
10. Có kiến thức và kỹ năng phòng, chống tác hại từ không gian mạng	46,3	36,3	12,9	3,3	1,3
11. Không lạm dụng rượu, bia; hạn chế sử dụng thuốc lá	75,4	15,8	6,7	0,8	1,3
12. Không sử dụng ma túy, chất gây nghiện và chất kích thích khác mà pháp luật cấm	95,8	1,3	0,8	0,0	2,1
13. Tích cực tham gia phong trào văn hóa, thể dục, thể thao lành mạnh	52,5	31,7	12,5	1,7	1,7
14. Chống bạo lực và bảo vệ phụ nữ	84,2	11,7	2,9	0,4	0,8
b. Trách nhiệm công dân đối với gia đình					
1. Chăm lo hạnh phúc gia đình (đời sống vật chất và tinh thần của gia đình)	69,6	22,5	6,2	0,8	0,8
2. Giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam	74,6	19,6	4,6	0,4	0,8
3. Kính trọng, hiếu thảo đối với ông bà, cha mẹ và tôn trọng các thành viên khác trong gia đình	89,2	8,3	1,3	0,0	1,3
4. Chăm sóc, giáo dục con em trong gia đình	69,2	23,8	5,4	0,0	1,7
5. Tích cực phòng, chống bạo lực gia đình	89,6	6,3	2,9	0,4	0,8
6. Tích cực xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu về hôn nhân và gia đình	85,4	10,0	3,3	0,4	0,8
c. Trách nhiệm đối với nhà nước và xã hội					
1. Chấp hành pháp luật và các quy định của nhà nước	85	12,5	0,8	0,4	1,2
2. Nộp thuế một cách trung thực và thường xuyên	84,2	11,2	3,3	0,0	1,2
3. Quan tâm đến kinh tế - xã hội địa phương	46,7	37,5	13,3	2,5	0,0
4. Tham gia xây dựng chính quyền địa phương	40,4	36,7	18,3	3,8	0,8
5. Tích cực xây dựng kinh tế địa phương	40,4	37,9	17,1	3,3	1,3

6. Tích cực xây dựng văn hóa - xã hội địa phương	52,9	30,0	14,2	1,7	1,3
7. Tích cực giữ gìn an ninh trật tự địa phương	73,3	20,8	4,2	0,4	1,3
8. Chia sẻ, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn	67,9	23,8	6,7	0,4	1,3
9. Đóng góp ý kiến cho chính quyền và người dân để phát triển địa phương	45,0	32,1	17,5	4,2	1,3
10. Tuyên truyền, vận động người thân và nhân dân chấp hành Hiến pháp, pháp luật	59,2	27,1	10,4	2,1	1,3
11. Xây dựng các mô hình sản xuất, kinh doanh tạo việc làm	37,1	30,0	21,7	4,6	6,7
12. Tham gia bảo vệ môi trường và các hoạt động vì lợi ích cộng đồng và xã hội	69,2	24,6	3,8	1,3	0,8
13. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội	61,3	27,5	8,8	1,7	1,3
14. Kính trọng thầy cô giáo	92,9	4,6	1,3	0,0	1,3
15. Tích cực tham gia hoạt động chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em	71,3	19,2	7,1	2,1	0,4
16. Tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa	65,8	24,2	7,1	1,3	1,7
17. Góp phần xây dựng quê hương bằng những việc làm thiết thực, phù hợp với khả năng	65,8	26,3	6,7	0,4	0,8
18. Tích cực tham gia các hoạt động an ninh quốc phòng ở địa phương	60,8	27,5	8,8	1,3	1,7
d. Trách nhiệm đối với Tổ quốc					
1. Yêu dân tộc, quê hương, đất nước	93,3	5,0	0,4	0,0	1,3
2. Tự hào dân tộc	94,2	3,3	1,3	0,0	1,3
3. Trung thành với Tổ quốc	92,9	4,2	1,3	0,4	1,3
4. Sẵn sàng phục vụ Tổ quốc	90,0	6,7	2,1	0,0	1,3
5. Sẵn sàng bảo vệ vùng trời, vùng biển, biên giới đất liền của Tổ quốc	85,0	9,2	4,2	0,4	1,3
6. Bảo vệ và cải thiện tài nguyên, thiên nhiên, môi trường sống	85,4	11,3	2,1	0,0	1,3
7. Bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa	85,4	10,4	2,5	0,4	1,3
8. Bảo vệ uy tín Việt Nam trên chính trường quốc tế	85,0	10,0	3,8	0,0	1,3
9. Ủng hộ công cuộc đổi mới xây dựng đất nước	85,8	11,3	1,7	0,0	1,3
10. Đấu tranh với các thế lực thù địch chống phá đất nước và chế độ Việt Nam xã hội chủ nghĩa	80,8	13,8	4,2	0,0	1,3
11. Sẵn sàng nhận nhiệm vụ khó khăn, gian khổ khi đất nước cần	78,3	14,6	5,0	0,0	2,1
12. Giữ gìn an ninh trật tự và an toàn xã hội	81,3	14,6	2,5	0,4	1,3
13. Bảo vệ tài sản công cộng	81,3	15,4	1,7	0,4	1,3
14. Hòa hợp, đoàn kết không phân biệt dân tộc, tôn giáo	90,0	7,5	1,3	0,0	1,3
15. Quý trọng và bảo tồn di sản văn hóa	87,5	10,0	1,3	0,0	1,3
16. Tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại	77,5	17,1	4,2	0,0	1,3
17. Ủng hộ hòa bình và văn minh thế giới	90,4	6,3	2,1	0,0	1,3

Nguồn: Nguyễn Thị Luyện, 2021b.

Riêng với ý thức tốt về trách nhiệm công dân, tỷ lệ ý kiến của sinh viên từ 32,1% đến 95,8%. Cụ thể, nhóm trách nhiệm đối với bản thân, tỷ lệ ý kiến tốt có khoảng cách khá xa, từ 32,1% đến 95,8% (TC2a - Tích cực tiếp cận, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào thực tiễn/TC12a - Không sử dụng ma túy, chất gây nghiện và chất kích thích khác mà pháp luật cấm); đối với gia đình, tỷ lệ ý kiến tốt có khoảng cách tương đồng hơn, từ 69,2% đến 89,6% (TC4b - Chăm sóc, giáo dục con em trong gia đình/TC5b - Tích cực phòng, chống bạo lực gia đình), mặc dù tỷ lệ ý kiến cao nhất chưa tới 90%; đối với nhà nước và xã hội, tỷ lệ ý kiến tốt gần với nhóm trách nhiệm đối với bản thân, sự chênh lệch giữa tiêu chí có ý kiến thấp nhất và cao nhất là khá xa, từ 37,1% đến 92,9% (TC11c - Xây dựng các mô hình sản xuất, kinh doanh tạo việc làm/TC14c - Kính trọng thầy cô giáo); đối với Tổ quốc, tỷ lệ ý kiến tốt từ 77,5% đến 94,2% (TC16d - Tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại/TC2d - Tự hào dân tộc). Số liệu từ kết quả khảo sát cho thấy, hầu hết sinh viên có ý thức tốt về trách nhiệm đối với Tổ quốc, tiếp theo đến gia đình, sau cùng đến bản thân và nhà nước và xã hội. Đối với Tổ quốc, tình yêu dân tộc, quê hương, đất nước và niềm tự hào dân tộc là ý thức tình cảm của mỗi cá nhân gắn với trách nhiệm của mình để thể hiện tình cảm, tình yêu đó như lòng trung thành và sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc.

Bên cạnh đó, sinh viên có ý thức cao đối với hòa bình và văn minh thế giới. Đối với gia đình, kính trọng ông bà, cha mẹ được sinh viên xác định hàng đầu trong thực hiện bổn phận. Đối với bản thân, lối sống văn hóa và ứng xử văn minh là tiêu chí được sinh viên hướng tới với ý thức trách nhiệm cao. Đối với nhà nước và xã hội, song song với việc chấp hành pháp luật và các quy định của nhà nước theo nguyên tắc pháp lý thì tình cảm, đạo đức, kính trọng thầy cô giáo được sinh viên đề cao trong ý thức trách nhiệm, thể hiện sự thống nhất giữa truyền thống và hiện đại, giữa quy tắc đạo đức và quy phạm pháp luật.

Cùng với đó, không nhiều ý kiến cho rằng ý thức thực hiện trách nhiệm công dân mức trung bình và dưới trung bình, đối với mức trung bình (cao hơn mức dưới trung bình) cũng chỉ từ 0,4% đến 21,7%. Cụ thể, trách nhiệm đối với bản thân, ý thức trung bình từ 0,8% đến 19,6% (TC12a - Không sử dụng ma túy, chất gây nghiện và chất kích thích khác mà pháp luật cấm/TC2a - Tích cực tiếp cận, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào thực tiễn), trong đó 11/14 tiêu chí dưới 10%; đối với gia đình, tỷ lệ ý kiến trung bình từ 1,3% đến 6,2% (TC3b - Kính trọng, hiếu thảo đối với ông bà, cha mẹ và tôn trọng các thành viên khác trong gia đình/TC1b - Chăm lo hạnh phúc gia đình (đời sống vật chất và tinh thần của gia đình)); đối với nhà nước và xã hội, ý kiến trung bình từ 0,8%

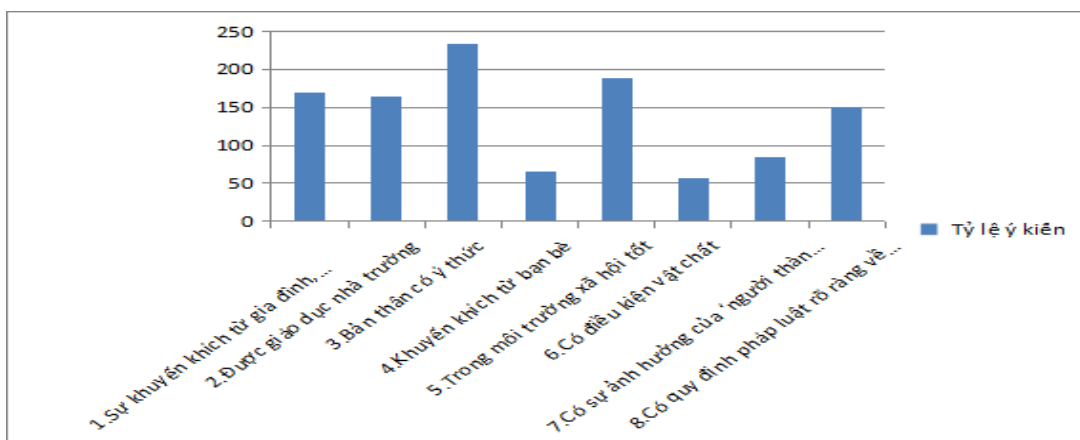
đến 21,7% (TC1c - Chấp hành pháp luật và các quy định của nhà nước/TC11c - Xây dựng các mô hình sản xuất, kinh doanh tạo việc làm), trong đó 11/18 tiêu chí dưới 10%; đối với Tổ quốc, ý kiến trung bình từ 0,4% đến 5% (TC1d - Yêu dân tộc, quê hương, đất nước/TC11d - Sẵn sàng nhận nhiệm vụ khó khăn, gian khổ khi đất nước cần). Điều này cho thấy, đối với gia đình và Tổ quốc hầu hết sinh viên nhận diện rõ ràng về ý thức trách nhiệm của mình; trách nhiệm bản thân và trách nhiệm đối với nhà nước và xã hội, nhiều sinh viên mới chỉ dừng ở ý thức thái độ thực hiện nghĩa vụ pháp lý, thậm chí chưa sẵn sàng ngay cả trong suy nghĩ, chưa nâng lên mức độ tự giác trong ý thức và thực hiện trách nhiệm đối với bản thân, địa phương, đất nước.

Trong đó, một số tiêu chí là nhiệm vụ trọng tâm, liên quan trực tiếp hoặc thậm chí là lợi thế của sinh viên thì khá nhiều sinh viên chưa thực sự quan tâm và xem đó là bổn phận trách nhiệm của mình cần phải có ý thức thái độ thực hiện tốt. Cụ thể, nhóm trách nhiệm đối với bản thân, Tích cực tiếp cận, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào thực tiễn (TC2a – 19,6% ý kiến mức trung bình); Có kiến thức và kỹ năng phòng, chống tác hại từ không gian mạng (TC10a – 12,9%); Tích cực tham gia phong trào văn hóa, thể dục, thể thao lành mạnh (TC13a – 12,5%); Trang bị kiến thức, kỹ năng chăm sóc

sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, phòng, chống bệnh tật (TC9a – 9,2%); Tích cực học tập, nâng cao trình độ, kiến thức, kỹ năng (TC1a – 8,8%). Nhóm trách nhiệm đối với gia đình, Chăm lo hạnh phúc gia đình (đời sống vật chất và tinh thần của gia đình) (TC1b – 6,2%). Nhóm trách nhiệm đối với nhà nước và xã hội, Đóng góp ý kiến cho chính quyền và người dân để phát triển địa phương (TC9c – 17,5%); Tích cực xây dựng văn hóa - xã hội địa phương (TC6c – 14,2%); Quan tâm đến kinh tế - xã hội địa phương (TC3c – 13,3%). Nhóm trách nhiệm đối với Tổ quốc, Sẵn sàng nhận nhiệm vụ khó khăn, gian khổ khi đất nước cần (TC11d-5%). Số liệu trên cho thấy, một số sinh viên chưa nhận diện được nghĩa vụ của mình ở cả góc độ pháp lý và đạo đức. Đối với bản thân, chưa tích cực thực hiện nghĩa vụ học tập, nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ; đối với gia đình, chưa thấy rõ vai trò, nghĩa vụ góp phần xây dựng đời sống vật chất và tinh thần, xây dựng gia đình tiến bộ hạnh phúc; đối với nhà nước và xã hội chưa có ý thức tích cực trong tuyên truyền pháp luật, góp phần xây dựng đời sống văn hóa địa phương, đặc biệt chưa có sự quan tâm tới kinh tế - xã hội địa phương; đối với Tổ quốc, chưa sẵn sàng nhận nhiệm vụ khó khăn gian khổ, mặc dù đây chính là nhiệm vụ cơ bản của thanh niên.

Điều kiện để sống có trách nhiệm tốt đối với bản thân

Biểu đồ 1. Điều kiện để sống có trách nhiệm tốt đối với bản thân



Nguồn: Nguyễn Thị Luyện, 2021b.

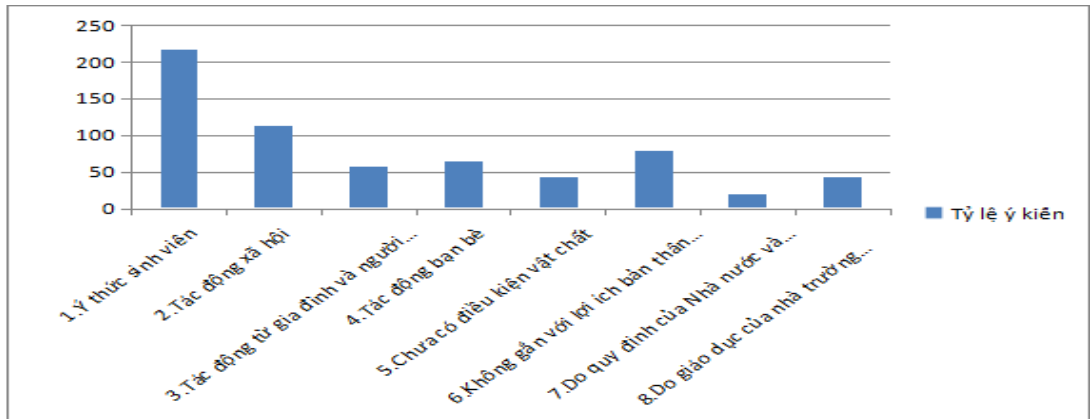
Qua số liệu về trách nhiệm đối với bản thân, sinh viên có ý thức tốt với tỷ lệ từ 32,1% đến 95,8%, trong đó nhiều tiêu chí có tỷ lệ ý thức tốt dưới 50%, cụ thể như: TC2a – 32,1% (Tích cực tiếp cận, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào thực tiễn), TC1a – 43,3% (Tích cực học tập, nâng cao trình độ, kiến thức, kỹ năng); TC10a – 46,3% (Có kiến thức và kỹ năng phòng, chống tác hại từ không gian mạng). Đi sâu tìm hiểu về điều kiện để sinh viên có ý thức tốt về trách nhiệm đối với bản thân kết quả cho thấy, hầu hết sinh viên (97,5%) cho rằng, ý thức thực hiện trách nhiệm công dân xuất phát từ bản thân, bên cạnh đó, môi trường xã hội, sự khuyến khích của gia đình và giáo dục từ nhà trường có tác động không nhỏ. Đặc biệt, một số sinh viên (23,8% - 35,4%) cho rằng điều kiện vật chất, sự khuyến khích từ bạn bè hay sự ảnh hưởng của 'người thành đạt' tác động đến ý thức trách nhiệm công dân của sinh viên. Thêm nữa, việc thực hiện

trách nhiệm công dân không phụ thuộc quá nhiều vào quy định và pháp luật (62,5%), chủ yếu xuất phát từ sự tự giác của cá nhân thực hiện nghĩa vụ đạo đức xã hội (Biểu đồ 1).

Nguyên nhân dẫn đến ý thức thực hiện trách nhiệm công dân của sinh viên đối với nhà nước và xã hội chưa cao

Trong bốn nhóm trách nhiệm, ý thức tốt của sinh viên về trách nhiệm đối với nhà nước và xã hội thấp hơn cả (đặc biệt các tiêu chí: về xây dựng chính quyền, kinh tế và văn hóa địa phương; về xây dựng các mô hình sản xuất, kinh doanh tạo việc làm), đồng thời tỷ lệ ý thức tốt có khoảng cách khá xa giữa các nhóm trách nhiệm (37,1% - 92,9%). Để làm rõ thêm nguyên nhân dẫn đến thực trạng này, từ kết quả khảo sát cho thấy, nguyên nhân chủ yếu dẫn đến ý thức thực hiện trách nhiệm công dân đối với nhà nước và xã hội ở một số sinh viên chưa cao là do ý thức của bản

Biểu đồ 2. Nguyên nhân sinh viên có ý thức chưa cao về trách nhiệm đối với nhà nước và xã hội



Nguồn: Nguyễn Thị Luyện, 2021b.

thân (90,8%); tác động xã hội, không gắn với lợi ích của bản thân và tác động từ bạn bè hay tác động từ gia đình và người thân chỉ là nguyên nhân thứ yếu (24,2% - 47,5%). Bên cạnh đó, tác động từ quy định của Nhà nước và pháp luật không rõ ràng, từ giáo dục của nhà trường chưa chú trọng, hay chưa có điều kiện vật chất chỉ là những nguyên nhân gián tiếp (7,9% - 18,3%) (Biểu đồ 2).

Ngoài ý kiến của sinh viên – với vai trò ‘người trong cuộc’ tự đánh giá về trách nhiệm công dân, nhóm nghiên cứu cũng đưa ra nhận định của giảng viên về ý thức về trách nhiệm công dân của sinh viên để có cơ sở đối sánh. Trong đó, đa số giảng viên được phỏng vấn (6/7) cho rằng, sinh viên hiện nay có điều kiện thuận lợi trong học tập và phát triển, hầu hết sinh viên có ý thức về trách nhiệm công dân, tuy nhiên có một bộ phận “chạy theo xu hướng của xã hội mà quên đi trách của mình đối với bản thân,

gia đình và xã hội”, hay “một số ít sinh viên có trách nhiệm với bản thân khi tham gia nghiên cứu, học tập trau dồi kỹ năng cho bản thân” (GV2), “có trách nhiệm học tập nhưng sự chủ động chưa cao” (GV4). Bên cạnh đó, ý thức về trách nhiệm công dân của sinh viên còn “chịu tác động bởi gia đình, giáo dục của nhà trường, bạn bè” (GV5), hay do tác động từ “toàn cầu hóa; sự bùng nổ của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ; sự phát triển của kinh tế thị trường” (GV1) và một phần do “tâm lý cá nhân” (GV2). Từ kết quả phỏng vấn giảng viên cho thấy có sự tương đồng giữa ý kiến của giảng viên và sinh viên – người trong cuộc về ý thức trách nhiệm công dân và điều kiện tác động đến ý thức trách nhiệm công dân của sinh viên ngoại trừ ý kiến của giảng viên về sự tác động từ xu thế toàn cầu hóa, Cách mạng lần thứ tư và mặt trái của cơ chế thị trường đến ý thức trách nhiệm công dân của sinh viên.

4. TẠM KẾT

Từ kết quả nghiên cứu cho thấy, phần lớn sinh viên nhận diện được quy định về trách nhiệm công dân và có ý thức thực hiện trách nhiệm đối với bản thân, gia đình, nhà nước, xã hội và Tổ quốc, trong đó trách nhiệm đối với Tổ quốc và gia đình được xác định rõ ràng hơn so với trách nhiệm đối với bản thân, nhà nước và xã hội. Bên cạnh đó, một số các tiêu chí về trách nhiệm gắn với bản thân và xã hội thì

sinh viên chưa nhận diện được, hoặc đã nhận diện nhưng với ý thức trách nhiệm chưa cao. Điều này đặt ra những vấn đề cần tiếp tục tìm hiểu nguyên từ quản lý nhà nước, giáo dục, điều kiện xã hội, hay gia đình và bản thân để có câu trả lời xác đáng cho thực trạng trên, trên cơ sở đó có những giải pháp phù hợp nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm công dân của sinh viên – nguồn nhân lực chất lượng cao của xã hội. □

CHÚ THÍCH

⁽¹⁾ Tiếng Anh: a person who was born in a particular country and has certain rights or has been given certain rights because of having lived there (<https://dictionary.cambridge.org/vi/dictionary/english/citizen>, truy cập ngày 22/5/2021).

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. 2008. Nghị quyết số 25-NQ/TW Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X *Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, ban hành ngày 25/7/2008.
2. Bùi Thị Ngọc Mai. 2015. “Thuật ngữ “trách nhiệm” và thực tiễn pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước”. https://tcnn.vn/news/detail/20945/thuat_ngu_trach_nhiem_va_thuc_tien_phap_luat_ve_trach_nhiem_cua_nguoi_dung_dau_co_quan_hanh_chinh_nhaall.html, truy cập ngày 22/5/2021.
3. Cao Minh Công. 2012. *Trách nhiệm công vụ và đạo đức công chức ở nước ta hiện nay*, Luận án, Viện Khoa học xã hội Việt Nam, Hà Nội, tr. 43.
4. Hồ Chí Minh. 2002. *Về giáo dục và tổ chức thanh niên*. Hà Nội: Nxb. Thanh niên.
5. Hoàng Phê (chủ biên). 1997. *Từ điển tiếng Việt* (tái bản). Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.
6. Nguyễn Thị Luyện. 2021a. “Trách nhiệm công dân của thanh niên, học sinh – tiếp cận từ pháp luật và giáo dục trong nước và quốc tế”. *Tạp chí Khoa học Xã hội TP HCM*, số 4(272)2021.
7. Nguyễn Thị Luyện. 2021b. *Trách nhiệm công dân của thanh niên – nghiên cứu trường hợp sinh viên tại TP HCM*. Đề tài, Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ chủ trì.
8. Nguyễn Văn Phúc. 2008. “Tự do và trách nhiệm trong hoạt động của con người” - trong Phạm Văn Đức và các cộng sự (chủ biên). *Công bằng xã hội trách nhiệm xã hội*

và đoàn kết xã hội. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội, tr. 330-331.

9. Phạm Tuấn Vũ. 2020. ““Trách nhiệm” là gì?”. baobinhdingh.vn/viewer.aspx?macm=6&macmp=7&mabb=142858, truy cập ngày 12/9/2021.

10. Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. 2020. Luật Thanh niên. Hà Nội.

11. Trịnh Thị Thoa. 2020. “Phát huy vai trò của sinh viên trong việc xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. <http://ukh.edu.vn/gioi-thieu/Khoa/khoa-ly-luan-co-ban/chi-tiet-khoa-ly-luan-co-ban/id/2006/Phat-huy-vai-tro-cua-sinh-vien-trong-viec-xay-dung-nen-van-hoa-tien-tien,-dam-da-ban-sac-dan-toc>, truy cập ngày 15/10/2021.

12. Văn Thị Ngọc Dung và các tác giả (biên dịch từ <https://www.theglobalcitizensinitiative.org/index.php/the-rights-and-responsibilities-of-global-citizenship/>) “Quyền và trách nhiệm của công dân toàn cầu”. <http://openedu.vn/Kho-tri-thuc/Quyền-Va-Trách-Nhiệm-Cua-Cong-Dan-Toan-Cau>, truy cập ngày 30/8/2021.